

KẾ HOẠCH

Thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” trong ngành Tư pháp

Thực hiện Quyết định số 2152/QĐ-BTP ngày 06/9/2023 của Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” trong ngành Tư pháp; Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện với nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Tạo khí thế thi đua sôi nổi, phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể công chức, viên chức thuộc Sở Tư pháp trong việc tham gia xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội đồng bộ, hiện đại và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chuyên môn – chính trị của ngành Tư pháp.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở trong việc tham gia xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội đồng bộ, hiện đại và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nhất là vai trò của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trong thực hiện công tác tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Thông qua Phong trào thi đua, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm, hành động của công chức, viên chức, người lao động, tạo sự đồng thuận và huy động của cả hệ thống chính trị trong việc tham gia xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội đồng bộ, hiện đại và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong ngành Tư pháp.

2. Yêu cầu:

a) Phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong các Phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị.

b) Triển khai Phong trào thi đua sâu rộng, thiết thực, hiệu quả tại cơ quan, đơn vị với nội dung đa dạng, hình thức phong phú, phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị; phát huy được sáng kiến, cách làm sáng tạo trong cơ quan, đơn vị.

c) Việc biểu dương, khen thưởng đối với tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua phải đảm bảo thực chất, khách quan, minh bạch, tạo động lực thúc đẩy Phong trào thi đua phát triển, không chạy theo thành tích. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng

a) Thi đua phối hợp với các cơ quan có liên quan nâng cao chất lượng xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp, ổn định, bình đẳng, công khai, minh bạch, tạo đột phá theo phương châm: chính sách phải phục vụ sự phát triển, tạo điều kiện cho phát triển.

b) Thi đua phối hợp với các cơ quan có liên quan nâng cao năng lực, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh trong thực tiễn thi hành chính sách, pháp luật về xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng.

c) Thi đua phối hợp với các cơ quan có liên quan đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng, bảo đảm hoạt động đầu tư đúng quy định của pháp luật, hiệu quả, chất lượng và cân bằng lợi ích của các chủ thể.

d) Thi đua phát triển kết cấu hạ tầng trong ngành Tư pháp (đầu tư cơ sở vật chất; đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin) bảo đảm chất lượng, hiệu quả đầu tư, hoàn thành đúng hoặc vượt kế hoạch.

2. Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí nhà nước theo quy định; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong các lĩnh vực để khôi phục và phát triển kinh tế đã được Nghị quyết của Đảng đề ra.

b) Thi đua đẩy mạnh triển khai thi hành hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư, mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

c) Thi đua quản lý, sử dụng hiệu quả người lao động, thời gian lao động thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị.

d) Rà soát kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy Sở Tư pháp và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế, gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức (nếu có).

e) Thi đua ứng dụng công nghệ thông tin trên tất cả các lĩnh vực công tác phục vụ chuyển đổi số trong ngành Tư pháp; triển khai thực hiện tốt Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và

xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

f) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và công khai việc xử lý vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi quản lý.

III. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng:

1.1. Tập thể: Sở Tư pháp, các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp.

1.2. Cá nhân: Công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Tư pháp.

2. Tiêu chí thi đua:

2.1. Đối với tập thể:

a) Về phát triển kết cấu hạ tầng

Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu đổi mới cơ chế, chính sách, hoàn thiện thể chế, luật pháp, quy hoạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư kết cấu hạ tầng để huy động và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực phát triển hạ tầng, nhất là trong sử dụng nguồn lực đất đai, phát huy hiệu quả các hoạt động xây dựng, đầu tư, đấu thầu...

b) Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm, trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm cho ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

- Công khai hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn thuộc thẩm quyền quản lý kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn, bảo đảm tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, hiệu quả, triệt để tiết kiệm, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách:

+ Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, gắn với tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

+ Cắt giảm các khoản chi chưa thật sự cần thiết, triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, đặt biệt là chi mua sắm công, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng xe ô tô công, tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, tiết kiệm điện, xăng dầu...để dành nguồn tăng chi các nhiệm vụ cấp bách. Tiết kiệm văn phòng phẩm, điện, nước và các khoản chi khác để tạo nguồn kinh phí tiết kiệm hành chính, tăng thu nhập tăng thêm cho công chức, viên chức và người lao động.

+ Kiên quyết tạm ngừng hoặc đình chỉ cấp kinh phí đối với các đơn vị dự toán không chấp hành quy định của pháp luật về lập và chấp hành quyết toán ngân sách; xuất toán và thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền đã chi sai chế độ, chính sách nhà nước đã quy định.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, đảm bảo quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức chế độ quy định.

2.2. Đối với cá nhân: Gương mẫu thực hiện quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước được giao đúng mục đích, định mức, tiêu chuẩn, chế độ; có sáng kiến, giải pháp được cấp có thẩm quyền công nhận trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Hình thức khen thưởng

3.1 Khen thưởng hàng năm: Giấy khen: Căn cứ thành tích cụ thể hàng năm, Sở Tư pháp xét khen thưởng theo thẩm quyền cho các tập thể, cá nhân thuộc Sở Tư pháp có những đóng góp tích cực trong thực hiện Phong trào thi đua.

3.2. Khen thưởng sơ kết, tổng kết

a) Hình thức khen thưởng

- Huân chương Lao động.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
- Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng: Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích trong tổ chức thực hiện, thực hiện Phong trào thi đua khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc Sở Tư pháp trong dịp sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian tổ chức thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai tổ chức thực hiện từ năm 2023 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ 2023-2025): Tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm ở cơ quan, đơn vị và trong toàn Ngành trong năm 2025 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

b) Giai đoạn 2 (từ 2026-2030): Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Giai đoạn 1, tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

a) Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở căn cứ nhiệm vụ được giao bám sát nhiệm vụ trọng tâm đề ra nội dung, hình thức thi đua thiết thực, phù hợp với tình hình của phòng, đơn vị để tổ chức thực hiện.

b) Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở xây dựng Kế hoạch thực hiện phù hợp với thực tiễn của đơn vị, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua về Sở Tư pháp (thông qua Văn phòng Sở) trước ngày 30 tháng 11 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

c) Giao Văn phòng Sở tham mưu với Lãnh đạo Sở hướng dẫn và đôn đốc thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu với Lãnh đạo Sở hướng dẫn tổng kết và xét, đề nghị khen thưởng phong trào thi đua theo quy định. Định kỳ hàng năm xây dựng báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Vụ Tổ chức Cán bộ-BTP;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Khu vực thi đua MĐNB;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP. TN

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Hiếu